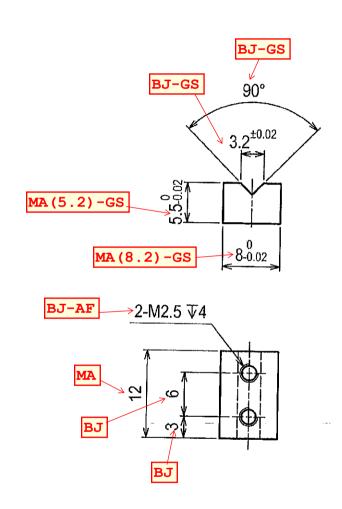
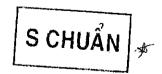
REV,	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLE	DANCE
init.	2018/01/05	40-1		Nguyen Cong Vien			± 0.1
$\overline{\wedge}$				ngajon_ooig_nas	DANG-MINE IN	6 < , ≦ 30	± 0.2
$\overline{\wedge}$!		30 < ,≦ 120	± 0.3
쉿						120 < , ≦ 400	± 0.5
<u> </u>	<u> </u>					TOLERANCES NOT O' SPECIFIED APPLIES JIS 8 0405	
						FINISH MAR	•
						/ Ra 6.3	}
					ĺ		

All C0.5





DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Pham_Phu_Quoc	Dong_Khac_Tu	部品図	チャック
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	CHUCK
HRC 37°~ 45°	HG(315DC-180M)	部品図 部品図	夾頭 夹头
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
C1720	2018/01/05	2:1	R143221

Số PCS TốI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:							
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P						
1.VẬT LIỆU: C1720 T10*10*17	THỜI GIAN CHUẨN 1P AA1:15 MA1:20 BJ1:20 AF1:10 HT:40 GS:40 KT						